

Số: 11 /KL-TTr

Ninh Bình, ngày 19 tháng 01 năm 2024

KẾT LUẬN
Về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Kim Tân, huyện Kim Sơn

Thực hiện Quyết định số 50/QĐ-TTr ngày 28/11/2023 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Kim Tân, huyện Kim Sơn, từ ngày 13/12/2023 đến ngày 19/12/2023 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường THCS Kim Tân.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 04/01/2024 của Trường đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THCS Kim Tân (tiền thân là Trường cấp 1, 2 Kim Tân) được thành lập năm 1975, nằm trên địa bàn xóm 13, xã Kim Tân, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình (xã Kim Tân là một trong các xã bãi ngang của huyện Kim Sơn, đồng bào Công giáo chiếm khoảng 70% dân số). Trải qua gần 50 năm xây dựng và phát triển, được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Phòng GD&ĐT huyện Kim Sơn và sự ủng hộ của cha mẹ học sinh, nhân dân địa phương, cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng khang trang, chất lượng giáo dục ngày càng cao, nhiều năm liền nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến. Trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia năm 2010; tiếp tục đạt chuẩn quốc gia năm 2015, được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2021. Năm học 2023-2024, Trường có 11 lớp với 430 học sinh; tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 28 người.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường đã xây dựng kế hoạch, ban hành các quyết định, các văn bản về chuyên môn, các nội quy, quy chế, ... để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động giáo dục trong nhà trường¹. Các văn bản được ban hành đúng thẩm quyền, chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên; đảm bảo các yêu cầu cơ bản về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản. Các văn bản được quản lý, lưu trữ theo quy định. Nhà trường đã triển khai thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử.

Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch phổ biến và giáo dục pháp luật; tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh dưới nhiều hình thức (thông qua các cuộc họp, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp cuối tuần, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; lồng ghép, tích hợp trong môn Giáo dục công dân; tổ chức dạy bộ sách giáo dục pháp luật theo hướng dẫn; ...), góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường có các tổ chức, đoàn thể, hội đồng theo quy định. Tại thời điểm thanh tra, Chi bộ Đảng có 21 đảng viên, cấp ủy có 03 đồng chí; Công đoàn trường có 27 đoàn viên; Chi đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh có 06 đoàn viên; Liên đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh có 11 chi đội với 430 đội viên; Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2026 có 09 thành viên được thành lập theo Quyết định số 1011/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND huyện Kim Sơn, Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng;

¹ Năm 2021, nhà trường đã ban hành 40 văn bản; năm 2022 nhà trường đã ban hành 59 văn bản; năm 2023, tính đến thời điểm thanh tra, nhà trường đã ban hành 34 văn bản.

Hội đồng Thi đua khen thưởng được thành lập đầu năm học. Các tổ chức, đoàn thể, các hội đồng trong nhà trường có cơ cấu theo quy định, đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, tổ chức hoạt động đúng quy định tại Điều lệ trường học và các quy định, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

Nhà trường có 02 tổ chuyên môn và tổ Văn phòng (năm học 2023-2024, tổ Khoa học tự nhiên có 10 thành viên, tổ Khoa học xã hội có 13 thành viên, tổ Văn phòng có 03 thành viên). Tổ chuyên môn có tổ trưởng, tổ phó; tổ Văn phòng có tổ trưởng. Các tổ đã xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm học và tổ chức sinh hoạt định kỳ theo quy định, sinh hoạt đột xuất theo yêu cầu công việc.

Số học sinh, số lớp: năm học 2021-2022, nhà trường có 377 học sinh/10 lớp; năm học 2022-2023, có 380 học sinh/11 lớp; năm học 2023-2024, có 430 học sinh/11 lớp. Bố trí học sinh các lớp theo quy định tại Điều lệ trường học.

Cán bộ quản lý: có 02 người (Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng) đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; có năng lực quản lý, tinh thần trách nhiệm.

Giáo viên: đảm bảo tỉ lệ giáo viên/lớp theo quy định (không tính giáo viên làm Tổng phụ trách Đội). Năm học 2021-2022, có 23 giáo viên (01 hợp đồng), đạt tỉ lệ 2,2 giáo viên/lớp; năm học 2022-2023, có 24 giáo viên (02 hợp đồng), đạt tỉ lệ 2,09 giáo viên/lớp; năm học 2023-2024, có 23 giáo viên (01 hợp đồng), đạt tỉ lệ 2,0 giáo viên/lớp. Hiện tại, 22/23 giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên, đạt tỉ lệ 95,65% (02 giáo viên có trình độ trên chuẩn). Giáo viên nhà trường cơ bản có đủ các chủng loại theo quy định.

Nhân viên: các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường có 03 nhân viên (01 Thư viện, 01 Y tế - biên chế; 01 Kế toán – hợp đồng) và 01 Bảo vệ (hợp đồng trường).

Việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục: Nhà trường xây dựng kế hoạch² và thực hiện công khai các nội dung theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 26/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục: cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên; công khai thu, chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về ngân sách nhà nước, các khoản thu chi ngoài ngân sách). Hình thức công khai: niêm yết tại Văn phòng, bảng tin; thông báo tại cuộc họp cán bộ, giáo viên, nhân viên và phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh; đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường. Thời điểm công khai: đầu năm, cuối năm học và khi có thay đổi, điều chỉnh.

Công tác kiểm tra nội bộ: Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường đã ban hành Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ; xây dựng Kế hoạch kiểm tra, Quy chế kiểm tra nội bộ; Báo cáo sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra nội bộ theo quy định³. Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch xây dựng. Nội dung kiểm tra: việc thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo; hoạt động tổ chuyên môn; việc quản lý sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; công tác y tế học đường,.... Năm học 2021-2022, 2022-2023, tổ chức thực hiện được 07

² Kế hoạch số 03/KH-THCSKT ngày 20/08/2021 thực hiện công khai trong nhà trường năm học 2021-2022; Kế hoạch số 07/KH-THCSKT ngày 05/08/2022 thực hiện công khai trong nhà trường năm học 2022-2023; Kế hoạch số 07/KH-THCSKT ngày 25/08/2023 thực hiện công khai trong nhà trường năm học 2023-2024.

³ Quyết định số 47/QĐ-TrTHCSKT ngày 30/09/2021 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022; Quyết định số 15a/QĐ-TrTHCSKT ngày 30/09/2022 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Quyết định số 25/QĐ-THCSKT ngày 10/10/2023 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024; Kế hoạch số 17/KH-THCSKT ngày 29/09/2021 của Ban kiểm tra nội bộ trường THCS Kim Tân về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022; Kế hoạch số 12/KH-THCSKT ngày 15/10/2022 của Ban kiểm tra nội bộ trường THCS Kim Tân về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Kế hoạch số 12/KH-THCSKT ngày 10/10/2023 của Ban kiểm tra nội bộ trường THCS Kim Tân về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024; Quyết định số 47a/QĐ-TrTHCSKT ngày 30/09/2021 của Ban kiểm tra nội bộ về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022; Quyết định số 15b/QĐ-TrTHCSKT ngày 30/09/2022 của Ban kiểm tra nội bộ về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Quyết định số 26/QĐ-THCSKT ngày 10/10/2023 của Ban kiểm tra nội bộ về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024; Báo cáo số 23/BC-THCS ngày 25/5/2022, Báo cáo số 41/BC-THCS ngày 31/12/2022, Báo cáo số 21/BC-THCS ngày 20/5/2023.

cuộc kiểm tra/năm học (năm học 2023-2024, tính đến thời điểm thanh tra, thực hiện được 02 cuộc), nội dung kiểm tra tập trung vào hoạt động sư phạm nhà giáo (kiểm tra từ 50-80% số lượng giáo viên/năm học). Hồ sơ các cuộc kiểm tra được lưu trữ khá đầy đủ.

Nhà trường đã xây dựng, tổ chức thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa Ban Giám hiệu với Ban Chấp hành Công đoàn trường; thực hiện tốt quy chế dân chủ; quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định. Bố trí sử dụng đội ngũ tương đối phù hợp với chuyên môn đào tạo, năng lực của cá nhân và tình hình thực tế của đơn vị. Nhà trường luôn tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị. Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện dân chủ, công khai; tổ chức đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên công bằng, đúng năng lực, hiệu quả công việc, khen thưởng kịp thời và lưu trữ hồ sơ đầy đủ⁴.

Tuy nhiên, qua thanh tra nội dung này cho thấy nhà trường còn tồn tại, hạn chế:

- Một số văn bản do nhà trường ban hành (quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên,...) chưa đảm bảo quy định (về thể thức, nội dung, căn cứ ban hành).

- Nhà trường chưa có giáo viên có chuyên ngành đào tạo Công nghệ, 01 giáo viên chưa đạt chuẩn (giáo viên môn tiếng Anh, đang học nâng chuẩn); chưa có nhân viên Văn thư, Thiết bị.

- Các cuộc kiểm tra nội bộ chưa xây dựng kế hoạch tiến hành kiểm tra; việc tổ chức thực hiện kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022, 2022-2023 chưa đạt kế hoạch đã xây dựng.

2. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị, đồ dùng dạy học

2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018

*** Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục:**

Nhà trường đã tiếp nhận, triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nội dung, phương pháp giáo dục của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và Phòng GDĐT huyện Kim Sơn.

Phân công chuyên môn, phân công lao động tương đối hợp lý với đội ngũ thực tế của nhà trường, cân đối số tiết dạy giữa các giáo viên; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng giảng dạy đủ số tiết theo quy định.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học với đầy đủ các nội dung; kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn và của giáo viên được xây dựng cơ bản theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và các hướng dẫn của Sở GDĐT, được điều chỉnh kịp thời theo đúng chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT (khi có dịch bệnh COVID-19 và các điều chỉnh đối với môn KHTN); các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2006 và Chương trình GDPT 2018, nội dung giáo dục địa phương và các nội dung lồng ghép, tích hợp được thực hiện theo quy định. Nhà trường đã chú trọng đến giáo dục kỹ năng sống, giáo dục văn thể mỹ, ngoại ngữ cho học sinh.

Chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn, giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về nề nếp chuyên môn, hồ sơ chuyên môn, chế độ làm việc, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh

⁴ Năm học 2021-2022, 2022-2023, tập thể nhà trường được UBND huyện Kim Sơn tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến. Năm học 2021-2022, 02 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 01 cá nhân được Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen; năm học 2022-2023, 03 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 02 cá nhân được Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen.

giá học sinh,... Các tổ chuyên môn sinh hoạt ít nhất 01 lần trong 02 tuần và đột xuất theo yêu cầu công việc. Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường đã tổ chức 20 chuyên đề chuyên môn (18 chuyên đề cấp trường, 01 chuyên đề cấp huyện và 01 chuyên đề cấp tỉnh), các chuyên đề được thực hiện ở nhiều môn và các khối lớp khác nhau, ưu tiên những vấn đề mới/khó trong Chương trình GDPT 2018. Giáo viên soạn kế hoạch bài dạy theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH và các hướng dẫn của Sở GDĐT.

Nhà trường chỉ đạo giáo viên áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Đa số giáo viên biết vận dụng các phương pháp (như dạy học theo nhóm, trò chơi, đóng vai,...) và kỹ thuật dạy học hiện đại (như sơ đồ tư duy, khăn trải bàn, mảnh ghép, phòng tranh,...) vào giảng dạy.

Giáo viên đã áp dụng các hình thức khác nhau trong kiểm tra, đánh giá học sinh; việc đánh giá học sinh đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 và Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Nhà trường, tổ nhóm chuyên môn và giáo viên có đủ chủng loại hồ sơ theo quy định tại Điều lệ trường học.

*** Việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018:**

Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp về thực hiện Chương trình GDPT 2018; thường xuyên tuyên truyền đến các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về chương trình, sách giáo khoa GDPT 2018.

Đã cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT huyện Kim Sơn và các buổi giới thiệu sách giáo khoa mới của các nhà xuất bản; bố trí giáo viên giảng dạy các môn học, hoạt động giáo dục thuộc Chương trình GDPT 2018 phù hợp.

Chủ động, tích cực tham mưu, chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị. Nhà trường hiện có đủ phòng học, phòng học bộ môn với các trang thiết bị hiện đại đáp ứng tốt yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; đã có thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6, lớp 7 theo quy định.

Nhà trường đã tổ chức việc lựa chọn sách giáo khoa đủ các bước theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020. Hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa của hai tổ chuyên môn đầy đủ chủng loại, đảm bảo thủ tục hành chính theo quy định. 100% giáo viên, học sinh có đủ sách để nghiên cứu, giảng dạy và học tập.

Tuy nhiên, qua thanh tra nội dung này cho thấy nhà trường còn tồn tại, hạn chế:

- Việc phân công chuyên môn của một số giáo viên chưa hợp lý (một số giáo viên phải dạy môn không đúng chuyên ngành đào tạo; có giáo viên phải đảm nhiệm nhiều môn học và hoạt động); còn xếp thời khóa biểu môn Thể dục/Giáo dục thể chất một số lớp vào tiết 5 buổi sáng.

- Vẫn còn giáo viên chưa tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy; tổ chức hoạt động trong một số tiết dạy còn hình thức; chưa quan tâm đến các đối tượng học sinh khác nhau trong lớp; chưa tích cực sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học đặc biệt là các thiết bị mới được cấp.

- Kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn ghi chép còn sơ sài; lưu trữ các văn bản chỉ đạo chuyên môn chưa đầy đủ.

2.2. Việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị, đồ dùng dạy học

Thư viện được bố trí tại tầng 2 khu hành chính, có diện tích khoảng 90m², gồm 02 phòng kho thư viện và 01 phòng đọc học sinh, được trang bị 03 máy vi tính kết nối mạng Internet và 01 máy in; phòng đọc giáo viên tích hợp với phòng Tin học của nhà trường thuận lợi cho việc tra cứu tài liệu trên mạng Internet. Việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa,

tài liệu tham khảo đúng quy định; có sổ theo dõi mượn, trả sách, cập nhật thường xuyên và được lưu trữ theo năm học. Mỗi lớp có 1 tủ sách lớp học. Nhà trường bắt đầu sử dụng phần mềm quản lý thư viện từ năm học 2023-2024. Hằng năm, nhà trường dành một phần kinh phí để mua bổ sung sách, tài liệu tham khảo (năm học 2021-2022: 35.304.000 đồng; năm học 2022-2023: 67.424.800 đồng; năm học 2023-2024, tính đến thời điểm thanh tra: 2.432.000 đồng). Tổng số sách trong thư viện hiện có 6.628 cuốn (sách giáo khoa: 3.568 cuốn, sách tham khảo: 2.338 cuốn, sách nghiệp vụ: 722 cuốn).

Thiết bị, đồ dùng dạy học được đa số giáo viên sử dụng thường xuyên. Thiết bị được lưu trữ, bảo quản tại kho của phòng học bộ môn; sắp xếp khoa học, dễ tìm. Cuối mỗi năm học, nhà trường tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá việc sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học; có kế hoạch dự trù mua sắm, bổ sung đồ dùng và thiết bị dạy học cho năm học mới; thanh lý các thiết bị đã bị hỏng, vỡ. Nhà trường đã có thiết bị tối thiểu lớp 6, lớp 7 theo Chương trình GDPT 2018 (trị giá 310.967.600 đồng). 100% phòng học, phòng học bộ môn được trang bị tivi thông minh/máy chiếu kết nối mạng Internet; phòng Tin học có 24 máy vi tính kết nối mạng, cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh.

Tuy nhiên, vị trí đặt thư viện không thuận lợi cho việc tiếp cận và sử dụng của học sinh (đặc biệt là học sinh khuyết tật); một số hóa chất của chương trình hóa học lớp 9 không đủ phục vụ nhu cầu dạy học; việc cập nhật sổ mượn, trả thiết bị của năm học 2023-2024 của một số giáo viên chưa ghi cụ thể thiết bị/tranh ảnh được mượn.

3. Thực hiện quy chế tuyển sinh; việc quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS

3.1. Thực hiện quy chế tuyển sinh

Hằng năm, căn cứ quy chế tuyển sinh, hướng dẫn của Sở GDĐT và Kế hoạch tuyển sinh của Phòng GDĐT huyện Kim Sơn, nhà trường đã xây dựng kế hoạch tuyển sinh các năm học⁵; thông báo rộng rãi kế hoạch tuyển sinh của nhà trường tới học sinh, cha mẹ học sinh trên địa bàn xã; thành lập tổ công tác làm nhiệm vụ tuyển sinh⁶; tổ chức thu nhận hồ sơ dự tuyển, kiểm tra hồ sơ, thực hiện xét tuyển và lập biên bản làm việc theo quy định; kết quả tuyển sinh được phòng GDĐT phê duyệt; thực hiện chia lớp theo quy định tại Điều lệ trường học và tình hình thực tế của nhà trường.

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường huy động tốt học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn vào học lớp 6. Kết quả tuyển sinh: Năm học 2021-2022: 82 học sinh/02 lớp; năm học 2022-2023: 91 học sinh/02 lớp; năm học 2023-2024: 149 học sinh/04 lớp.

Nhà trường có sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến. Trong thời kỳ thanh tra, có 23 học sinh chuyển đi (năm học 2021-2022: 06; năm học 2022-2023: 07; năm học 2023-2024, tính đến thời điểm thanh tra: 10); 07 học sinh chuyển đến (năm học 2021-2022: 04; năm học 2022-2023: 03). Thời gian học sinh chuyển đi, chuyển đến đảm bảo quy định (vào hè hoặc cuối học kỳ I).

3.2. Công tác quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS

Nhà trường phân công nhân viên Thư viện bảo quản, phát bằng tốt nghiệp THCS cho học sinh đã tốt nghiệp. Khi nhận được bằng tốt nghiệp THCS từ Phòng GDĐT, nhà trường thực hiện ghi thông tin về văn bằng vào sổ đăng bộ (số hiệu bằng, loại tốt nghiệp, ngày cấp bằng) và sổ cấp bằng tốt nghiệp bậc trung học, thông báo rộng rãi cho học sinh đến nhận

⁵ Kế hoạch số 12/KH-THCSKT ngày 16/5/2021 v/v tổ chức tuyển sinh lớp 6 năm học 2021-2022; Kế hoạch số 12/KH-THCSKT ngày 16/5/2022 v/v tổ chức tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023; Kế hoạch số 12/KH-THCSKT ngày 26/5/2023 v/v tổ chức tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024.

⁶ Quyết định số 45/QĐ-HT ngày 02/6/2021 v/v thành lập tổ công tác làm nhiệm vụ tuyển sinh lớp 6 năm học 2021-2022, gồm 06 thành viên; Quyết định số 12/QĐ-THCSKT ngày 10/6/2022 v/v thành lập tổ công tác làm nhiệm vụ tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023, gồm 06 thành viên; Quyết định số 14/QĐ-HT ngày 00/6/2023 v/v thành lập tổ công tác làm nhiệm vụ tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024, gồm 06 thành viên.

bằng. Người nhận văn bằng ký nhận vào sổ cấp bằng tốt nghiệp bậc trung học. Hồ sơ quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS và bằng tốt nghiệp được cấp chưa có người nhận được lưu trữ, bảo quản tại phòng thư viện.

Cụ thể (tính đến thời điểm thanh tra): năm 2021 được cấp 97 bằng, đã phát 78 bằng (số nhận hộ: 13), còn 19 bằng; năm 2022 được cấp 78 bằng, đã phát 64 bằng (số nhận hộ: 24), còn 14 bằng; năm 2023, được cấp 88 bằng, đã phát 76 bằng (số nhận hộ: 15), còn 12 bằng.

Tuy nhiên, người nhận văn bằng chưa ký nhận vào sổ đăng bộ; còn trường hợp nhận hộ bằng tốt nghiệp THCS chưa có giấy ủy quyền theo quy định tại Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp THCS, THPT, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

4. Công tác xã hội hóa giáo dục; quản lý dạy thêm, học thêm

4.1. Công tác xã hội hóa giáo dục

Nhà trường thường xuyên tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và nhân dân xã Kim Tân về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục, kết quả giáo dục và công tác xã hội hóa giáo dục đã đạt được của nhà trường; đã tham mưu với Đảng ủy, UBND xã Kim Tân và các cơ quan, ban ngành địa phương để huy động các nguồn lực tham gia vào công tác giáo dục cùng nhà trường; phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong việc quản lý, giáo dục học sinh,

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường căn cứ vào các quy định, văn bản hướng dẫn của các cấp, tổ chức thực hiện vận động tài trợ để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị. Quy trình vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài trợ được thực hiện theo quy định: đã kiểm tra, rà soát, lập biên bản đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị nhà trường; thống nhất chủ trương huy động các nguồn tài trợ, ủng hộ trong Ban Giám hiệu, giáo viên, nhân viên; xây dựng kế hoạch vận động tài trợ⁷ và được Phòng GDĐT huyện Kim Sơn thẩm định, phê duyệt theo quy định⁸; thành lập tổ tiếp nhận⁹; xây dựng kế hoạch quản lý, sử dụng nguồn tài trợ¹⁰ và công khai theo quy định; sử dụng tiền tài trợ hiệu quả, đúng kế hoạch.

Kết quả:

- Năm học 2021-2022: Nhà trường đã huy động được 57.300.000 đồng; được sử dụng để sửa chữa, thay thế linh kiện, nâng cấp các máy vi tính của phòng Tin học, sửa chữa cửa sổ của các phòng học.

- Năm học 2022-2023: Nhà trường đã huy động được 57.900.000 đồng; được sử dụng để mua 06 bảng chống loá trong lớp học, 20 bộ bàn ghế lớp học loại 02 chỗ ngồi.

- Năm học 2023-2024 (tính đến thời điểm thanh tra): Nhà trường đã huy động được 64.500.000 đồng; dự kiến sử dụng để mua bổ sung 20 bàn học sinh, 40 ghế học sinh, 02 bộ máy vi tính cho 02 phòng bộ môn.

⁷ Kế hoạch số 09/KH-THCSKT ngày 05/08/2021 về việc vận động, tài trợ năm học 2021-2022; Kế hoạch số 06/KH-THCSKT, ngày 09/08/2022 về việc vận động, tài trợ năm học 2022-2023; Kế hoạch số 06/KH-THCSKT, ngày 09/08/2023 về việc vận động, tài trợ năm học 2023-2024.

⁸ Công văn số 321a/PGDĐT, ngày 30/8/2021 về việc đồng ý cho phép Trường THCS Kim Tân triển khai Kế hoạch vận động, tài trợ năm học 2021-2022; Công văn số 400/PGDĐT, ngày 30/8/2021 về việc đồng ý cho phép Trường THCS Kim Tân triển khai Kế hoạch vận động, tài trợ năm học 2022-2023; Công văn số 345/PGDĐT, ngày 30/8/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch vận động, tài trợ năm học 2023-2024.

⁹ Quyết định số 47/QĐ-HT, ngày 06/9/2021 về việc thành lập Tổ tiếp nhận tài trợ của Trường THCS Kim Tân năm học 2021-2022; Quyết định số 13b/QĐ-HT, ngày 01/10/2022 về việc thành lập Tổ tiếp nhận tài trợ của Trường THCS Kim Tân năm học 2022-2023; Quyết định số 23/QĐ-HT, ngày 11/9/2023 về việc thành lập Tổ tiếp nhận tài trợ của Trường THCS Kim Tân năm học 2023-2024.

¹⁰ Kế hoạch số 16/KH-THCSKT ngày 07/10/2021 về việc sử dụng nguồn tài trợ năm học 2021-2022; Kế hoạch số 16/KH-THCSKT ngày 01/11/2022 về việc sử dụng nguồn tài trợ năm học 2022-2023; Kế hoạch số 16/KH-THCSKT ngày 25/12/2023 về việc sử dụng nguồn tài trợ năm học 2023-2024.

4.2. Công tác dạy thêm, học thêm

Nhà trường đã phổ biến, quán triệt các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác dạy thêm, học thêm tới cán bộ, giáo viên, học sinh¹¹; xây dựng kế hoạch dạy thêm, học thêm trong nhà trường vào đầu năm học¹² và phổ biến kế hoạch dạy thêm, học thêm tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh trong nhà trường.

Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng nội dung, chương trình dạy thêm cụ thể của từng môn học; giáo viên có nguyện vọng tham gia dạy thêm trong trường viết đơn đăng ký dạy thêm; học sinh các khối, lớp có nhu cầu học thêm trong trường viết đơn xin học thêm, có xác nhận của cha mẹ học sinh. Nhà trường tổ chức phân lớp học thêm theo học lực, phân công giáo viên giảng dạy, xây dựng thời khóa biểu; bố trí điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện cho việc tổ chức dạy thêm, học thêm.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường tổ chức cho học sinh các khối lớp 6, 7, 8, 9 học thêm vào buổi chiều các ngày trong tuần, 03 buổi/tuần, 03 tiết/buổi; dạy 05 môn (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lý, Hoá học) đối với lớp 6,7, 8; đối với khối lớp 9 tổ chức dạy các môn thi trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT theo kế hoạch của Sở. Nội dung dạy thêm: Ôn tập củng cố, nâng cao, rèn kỹ năng làm bài cho học sinh; ôn thi vào lớp 10 THPT.

Nhà trường phân công đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác dạy thêm, học thêm; thực hiện quản lý, theo dõi việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường. Giáo viên lên lớp theo thời khóa biểu, có giáo án được ký duyệt, ghi sổ đầu bài theo quy định; học sinh đi học đảm bảo chuyên cần.

Thực hiện thu, chi tiền dạy thêm, học thêm theo hướng dẫn của Sở GDĐT; mức thu được thỏa thuận với cha mẹ học sinh vào đầu năm học và không vượt mức tối đa theo quy định¹³; cơ cấu chi, định mức chi được thống nhất giữa Ban Giám hiệu và giáo viên tham gia dạy thêm (thể hiện trong quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm).

Có đầy đủ hồ sơ quản lý việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường (kế hoạch, sổ ghi đầu bài, thời khóa biểu; đơn xin học thêm của học sinh, đơn đăng ký dạy thêm của giáo viên,...).

Tuy nhiên, sổ ghi đầu bài dạy thêm học thêm, đa số giáo viên không ghi cụ thể tên bài dạy, thứ tự tiết dạy theo nội dung chương trình dạy thêm đã xây dựng.

5. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

5.1. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

Trường được đặt tại trung tâm xã, thuận lợi cho học sinh đến trường học tập; tổng diện tích đất đang sử dụng là 5.552m², bình quân 12,9m²/học sinh, đảm bảo quy định. Trường có đầy đủ cổng trường, biển tên trường, tường bao xung quanh khép kín, tách biệt với khu dân cư; có có khuôn viên thoáng, sạch; cơ bản có đủ các hạng mục theo quy định:

- Khối phòng hành chính quản trị mới được sửa chữa, cải tạo, gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, Văn phòng (các phòng có đủ máy móc, thiết bị theo quy định); 01 phòng Bảo vệ (đặt cạnh cổng trường); 01 khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân

¹¹ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT; Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 06/02/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình; Công văn số 371/SGDĐT-GDTrH Ngày 17/3/2023 của Sở GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 06/02/2020 về bãi bỏ 1 số nội dung của quy định quản lý dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh v/v quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Công văn số 88/PGDĐT ngày 22/3/2023 của phòng GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm;...

¹² Kế hoạch số 19/KH-THCS ngày 04/10/2021; Kế hoạch số 11/KH-THCS ngày 14/9/2022; Kế hoạch số 10a/KH-THCS ngày 14/9/2023.

¹³ Mức thu tiền học thêm: Năm học 2021-2022: 5.000đ/1tiết/hs; năm học 2022-2023: 5.500đ/1tiết/hs; năm học 2023-2024: 6.000đ/1tiết/hs.

viên (có phòng vệ sinh nam, nữ riêng; có các thiết bị vệ sinh theo quy định); khu để xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên có mái che, đáp ứng nhu cầu sử dụng.

- Khối phòng học tập gồm: 11 phòng học/11 lớp, mỗi phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế học sinh đúng quy cách, bàn ghế của giáo viên, hệ thống đèn, quạt, ti vi thông minh/máy chiếu, máy vi tính để bàn/xách tay. Có 09 phòng học bộ môn (02 phòng Khoa học tự nhiên, 01 phòng Khoa học xã hội, 01 phòng Vật lý-Công nghệ, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mỹ thuật, 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng Tin học, 01 phòng đa chức năng), được trang bị ti vi thông minh/máy chiếu.

- Khối phòng hỗ trợ học tập gồm: 01 phòng thư viện; 07 phòng thiết bị giáo dục; 01 phòng Đoàn, Đội; 01 phòng truyền thống; 01 phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Khối phụ trợ gồm: 01 phòng họp toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên (được trang bị đủ thiết bị theo quy định); 01 phòng giáo viên; 02 phòng tổ chuyên môn; 01 phòng Y tế (có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, 01 giường bệnh); 01 phòng kho; 02 khu để xe học sinh (01 khu để xe có mái che); 01 khu vệ sinh học sinh (có phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt); có cổng trường, tường bao kiên cố.

- Khu sân chơi, thể dục thể thao: 01 sân chung bằng phẳng có cây xanh bóng mát; 01 sân thể dục thể thao được trang bị một số thiết bị, dụng cụ thể dục thể thao; có nhà đa năng.

- Hạ tầng kỹ thuật: có hệ thống cấp nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng; hệ thống cấp điện đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của nhà trường; có bình chữa cháy mini được đặt ở các khu vực trong trường; có hệ thống kết nối mạng Internet phục vụ các hoạt động của trường; có khu thu gom rác thải.

Nhà trường có hệ thống camera đồng bộ gồm 16 chiếc được lắp đặt ở các vị trí xung quanh trường, các hành lang thuộc các khối phòng hành chính quản trị, khối phòng học tập,... để giám sát, quản lý các hoạt động và góp phần đảm bảo an ninh, an toàn trong nhà trường.

Tuy nhiên, còn một số hạng mục chưa đảm bảo: nhiều phòng học đang xuống cấp (bị thấm, ngấm tường); các phòng học bộ môn còn thiếu thiết bị nội thất (rèm che cửa, tủ thuốc y tế); phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập bố trí ở vị trí không phù hợp (tầng 2); khu vệ sinh học sinh còn thiếu chậu rửa (phòng vệ sinh nam còn thiếu 03 chậu rửa; phòng vệ sinh nữ còn thiếu 05 chậu rửa); 01 khu để xe của học sinh chưa có mái che cố định (có mái che tạm thời bằng lưới đen); khu sân chơi có ít cây bóng mát; sân tập thể dục thể thao thiết bị, dụng cụ vận động còn ít; thiếu 04 bộ máy vi tính cho học sinh học tập bộ môn Tin học theo hướng dẫn tại Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT. Khu thu gom rác thải bố trí chưa cách xa khối phòng chức năng; chưa có khu thu gom riêng các hóa chất độc hại, các chất thải thí nghiệm.

5.2. Chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác kiểm định chất lượng giáo dục; đã được Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình kiểm tra và công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 vào tháng 6 năm 2021 (*Quyết định số 435/QĐ-SGDĐT ngày 18/6/2021 của Giám đốc Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình*).

Hàng năm, nhà trường tiến hành xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, sửa chữa, nâng cấp các hạng mục cơ sở vật chất để duy trì các tiêu chí của Tiêu chuẩn 3 quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

6. Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác; việc thực hiện chế độ chính sách đối với người học

6.1. Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác

Nhà trường đã căn cứ các quy định, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, HĐND tỉnh, Sở GDĐT, UBND huyện và Phòng GDĐT huyện Kim Sơn¹⁴ ban hành các văn bản để triển khai, thực hiện các khoản thu, mức thu theo quy định¹⁵. Nhà trường đã lập dự toán, xây dựng kế hoạch thực hiện các khoản thu theo năm học, triển khai tới cha mẹ học sinh, thỏa thuận thống nhất với cha mẹ học sinh về khoản thu dịch vụ (tiền dạy thêm học thêm).

Hồ sơ sắp xếp khoa học, đóng theo từng quý, các chứng từ cơ bản đảm bảo đúng, đủ hồ sơ theo quy định. Đơn vị đã thực hiện hạch toán trên hệ thống sổ kế toán, báo cáo tài chính của đơn vị.

Tuy nhiên, qua thanh tra nội dung này cho thấy nhà trường còn tồn tại, hạn chế:

- Trong Quy chế chi tiêu nội bộ các năm (2021, 2022, 2023), cơ cấu, định mức chi tiền dạy thêm học thêm chưa cụ thể, chi tiết (về chi cho công tác quản lý, phục vụ) theo Hướng dẫn số 1406/SGDĐT-KHTC ngày 27/8/2021 và Hướng dẫn số 1248/SGDĐT-KHTC ngày 09/9/2022 về thực hiện các khoản thu, chi trong trường học.

- Nhà trường hiểu và thực hiện chưa đúng về việc thu tiền học phí, các khoản dịch vụ giáo dục bằng hình thức không dùng tiền mặt (theo hướng dẫn tại Công văn số 952/SGDĐT-KHTC ngày 12/7/2022 của Sở GDĐT về hướng dẫn thanh toán học phí và các khoản dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt).

- Trong chứng từ chi tiền học phí (học kỳ I, năm học 2021-2022), có một số hồ sơ chưa đảm bảo (giấy biên nhận thu tiền giấy thi, đề thi; phiếu kê mua hàng).

6.2. Việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học

Vào đầu năm học, nhà trường phổ biến các văn bản quy định về các chế độ, chính sách đối với người học tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, cha mẹ học sinh trong trường; hướng dẫn học sinh thuộc diện được hưởng chế độ, chính sách chuẩn bị và nộp các loại hồ sơ theo quy định. Sau khi nhận được hồ sơ, Hiệu trưởng tổ chức xét duyệt hồ sơ và lập danh sách học sinh được hưởng các loại chế độ, chính sách gửi cấp có thẩm quyền thẩm định để cấp bù kinh phí.

¹⁴ Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh về quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh về quyết định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2021-2022; Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quyết định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 104/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh về quyết định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Công văn số 1631/SGDĐT-KHTC ngày 27/10/2023 của Sở GDĐT và một số văn bản khác có liên quan

¹⁵ Ngày 20/09/2021: Lập dự toán thu chi các khoản thu dịch vụ khác năm học 2021-2022; ban hành dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu trong năm học 2021-2022; Kế hoạch số 10/KH-THCSKT ngày 01/09/2021 về thực hiện các khoản thu năm học 2021-2022; Nghị quyết số 05/NQ-CMHS ngày 09/10/2021 họp ban đại diện cha mẹ học sinh với nhà trường về thống nhất các khoản thu ngoài học phí năm học 2021-2022; Biên bản số 01/BB-CMHS ngày 10/10/2021 về thỏa thuận giữa đại diện cha mẹ học sinh với nhà trường về các khoản thu nộp năm học 2021-2022; Quyết định số 01/QĐ-THCSKT ngày 09/01/2021 của Hiệu trưởng trường THCS Kim Tân về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản công năm 2021.

Ngày 06/10/2022: Lập dự toán thu chi các khoản thu dịch vụ khác năm học 2022-2023 và ban hành dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu trong năm học 2022-2023; Kế hoạch số 09/KH-THCSKT ngày 19/9/2022 thực hiện các khoản thu năm học 2022-2023; Nghị quyết số 01/NQ-CMHS ngày 11/9/2022 về họp ban đại diện cha mẹ học sinh với nhà trường về thống nhất các khoản thu ngoài học phí năm học 2022-2023; Biên bản số 01/BB-CMHS ngày 13/9/2022 về thỏa thuận giữa đại diện cha mẹ học sinh với nhà trường về các khoản thu nộp năm học 2022-2023; Quyết định số 40/QĐ-THCSKT ngày 09/11/2022 của Hiệu trưởng trường THCS Kim Tân về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản công năm 2022. Kế hoạch số 06/KH-THCSKT ngày 09/8/2022 về vận động tài trợ đối với tổ chức, cá nhân năm học 2022-2023.

Ngày 27/9/2023: Lập dự toán thu chi các khoản thu dịch vụ khác năm học 2023-2024, ban hành dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu trong năm học 2023-2024; Kế hoạch số 13/KH-THCSKT ngày 15/9/2023 thực hiện các khoản thu năm học 2023-2024; Nghị quyết số 01/NQ-CMHS ngày 28/9/2023 về họp ban đại diện cha mẹ học sinh với nhà trường về thống nhất các khoản thu ngoài học phí năm học 2023-2024; Quyết định số 03a/QĐ-THCSKT ngày 02/01/2023 của Hiệu trưởng trường THCS Kim Tân về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường thực hiện miễn học phí, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Cụ thể:

- Năm học 2021-2022: có 29 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, con hộ nghèo được miễn học phí với số tiền 5.031.000 đồng (6 lượt học sinh khuyết tật và 23 lượt học sinh hộ nghèo); 35 lượt học sinh thuộc đối tượng con hộ cận nghèo được giảm học phí (50%) với số tiền 3.253.000 đồng; 688 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, hộ nghèo, học sinh các xã bãi ngang ven biển được hỗ trợ chi phí học tập với số tiền 340.275.000 đồng; 04 lượt cho học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo với số tiền 15.496.000 đồng.

- Năm học 2022-2023, có 20 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, con hộ nghèo được miễn học phí với số tiền 5.016.000 đồng (04 lượt học sinh thuộc diện học sinh khuyết tật; 16 lượt học sinh hộ nghèo); 28 lượt học sinh thuộc đối tượng con hộ cận nghèo được giảm học phí (50%) với số tiền 3.562.500 đồng; 19 lượt học sinh thuộc đối tượng khuyết tật, hộ nghèo được hỗ trợ chi phí học tập với số tiền 13.200.000 đồng (04 lượt học sinh khuyết tật và 15 lượt học sinh hộ cận nghèo); 01 lượt cho học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo với số tiền 4.768.000 đồng.

- Năm học 2023-2024 (học kỳ I): có 21 lượt học sinh thuộc đối tượng con hộ nghèo được miễn học phí với số tiền 1.596.000 đồng; 14 lượt học sinh thuộc đối tượng con hộ cận nghèo được giảm học phí (50%) với số tiền 1.596.000 đồng; 07 lượt học sinh thuộc đối tượng hộ nghèo được hỗ trợ chi phí học tập với số tiền 4.200.000 đồng.

Hồ sơ về việc thực hiện chế độ chính sách của học sinh được nhà trường lưu trữ đầy đủ, gồm: danh sách đề nghị cấp bù miễn, giảm học phí; danh sách đề nghị cấp kinh phí hỗ trợ chi phí học tập; danh sách chi trả kinh phí hỗ trợ chi phí học tập có ký nhận đầy đủ; hồ sơ đề nghị hưởng chế độ, chính sách của học sinh.

7. Hoạt động giáo dục và kết quả hoạt động giáo dục

*** Giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, thể chất, kỹ năng sống:**

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường luôn chú trọng giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, thể chất, rèn kỹ năng sống cho học sinh:

- Tổ chức tốt việc dạy các môn Giáo dục công dân, Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật và các hoạt động ngoài giờ lên lớp; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, các bài múa hát tập thể, thi thể dục thể thao, các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn như lễ khai giảng năm học mới, kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày thành lập Đoàn 26/3,... để giáo dục đạo đức, thể chất, kỹ năng sống và truyền thống quê hương đất nước.

- Tuyên truyền, phổ biến nội quy trường, lớp và những hành vi học sinh không được làm theo Điều lệ trường học tới học sinh và cha mẹ học sinh. Phối hợp với Hội phụ nữ xã và cơ quan Công an tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chăm sóc sức khỏe vị thành niên cho học sinh; phòng chống bạo lực gia đình và bình đẳng giới; kiến thức và kỹ năng phòng cháy chữa cháy; tuyên truyền, ký cam kết về an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, không đốt pháo và thả đèn trời,...

Học sinh nhìn chung ngoan, chấp hành tốt nội quy, quy định. Trong thời kỳ thanh tra, tỉ lệ học sinh xếp loại Tốt về hạnh kiểm/kết quả rèn luyện cao, không có học sinh xếp loại Trung bình/Đạt, Yếu/Chưa đạt; không có học sinh bị kỉ luật. Cụ thể: năm học 2021-2022: loại Tốt 98,4%; Khá 1,6%; năm học 2022-2023: loại Tốt 98,4%; Khá 1,6%;

*** Giáo dục văn hóa:**

Nhà trường thực hiện đầy đủ chương trình các môn học và các hoạt động giáo dục quy định trong chương trình GDPT; thực hiện dạy học theo đúng kế hoạch đã xây dựng, đảm bảo đủ nội dung.

Đã chỉ đạo cán bộ, giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; tổ chức hội giảng, dự giờ thăm lớp, thực hiện các chuyên đề khá hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, sử dụng thiết bị dạy học, tích cực khai thác nguồn học liệu phù hợp với đặc trưng từng bộ môn; tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu từ lớp 6 đến lớp 9; dạy học phân hóa đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng mũi nhọn và chất lượng đại trà; tổ chức các cuộc thi, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp hiệu quả, thiết thực.

Kết quả hoạt động giáo dục khá cao, đảm bảo mặt bằng chung của huyện Kim Sơn; tỉ lệ học sinh được công nhận tốt nghiệp hàng năm đều đạt 100%; kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT từng bước được nâng lên; có những học sinh đạt giải cao các cuộc thi qua mạng Internet cấp quốc gia (năm học 2022-2023 có 01 học sinh đạt điểm cao nhất cấp quốc gia môn Toán tiếng Việt). Cụ thể:

- Kết quả xếp loại học lực/kết quả học tập: Năm học 2021-2022, loại Giỏi/Tốt 21,5%; Khá 50,1%; Trung bình/Đạt 28,4%; không có học sinh xếp loại Yếu/Chưa đạt. Năm học 2022-2023, loại Giỏi/Tốt 25%; Khá 47,6%; Trung bình/Đạt 27,4%; không có học sinh xếp loại Yếu/Chưa đạt.

- Kết quả xét công nhận tốt nghiệp THCS: Năm học 2021-2022, có 78/78 học sinh được công nhận tốt nghiệp (đạt tỉ lệ 100%); năm học 2022-2023, có 88/88 học sinh được công nhận tốt nghiệp (đạt tỉ lệ 100%).

- Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa: Năm học 2021-2022, đạt 19 giải cấp huyện (02 giải Nhất, 02 giải Nhì, 08 giải Ba, 07 giải Khuyến khích); năm học 2022 - 2023, đạt 19 giải cấp huyện (03 giải Nhì, 07 giải Ba, 09 giải Khuyến khích), 01 giải Ba cấp tỉnh; năm học 2023-2024 (tính đến tháng 12/2023) đạt 05 giải cấp huyện (02 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích).

- Kết quả hội thi thể dục thể thao: Năm học 2021-2022 đạt 04 giải Ba cấp huyện; Năm học 2022-2023 đạt 11 giải cấp huyện (02 giải Nhất, 06 giải Nhì, 03 giải Ba) và 01 huy chương Đồng cấp tỉnh. Năm học 2023-2024 (tính đến tháng 12/2023) đạt 01 huy chương Vàng, 01 huy chương Đồng cấp tỉnh.

- Kết quả tham dự các cuộc thi khác: Năm học 2021-2022 đạt 01 giải Ba IOE cấp huyện, 03 giải Nhất cấp quốc gia môn Toán tiếng Anh; năm học 2022-2023, đạt 09 giải IOE cấp huyện, 04 giải Khuyến khích Toán tiếng Anh cấp huyện và 12 giải quốc gia (04 giải Nhất, 01 giải Ba, 07 giải Khuyến khích).

- Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 có 61/65 học sinh dự thi trúng tuyển vào lớp 10 THPT, đạt tỉ lệ 93,8% (đứng thứ 23/27 trường của huyện); Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023 có 51/59 học sinh dự thi trúng tuyển vào lớp 10 THPT, đạt tỉ lệ 86,4% (đứng thứ 20/27 trường của huyện); Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 có 70/73 học sinh dự thi trúng tuyển vào lớp 10 THPT, đạt tỉ lệ 95,9% (đứng thứ 18/27 trường trong huyện).

*** Việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh:**

Nhà trường đã tạo lập môi trường học tập, sử dụng tiếng Anh cho học sinh: thành lập Câu lạc bộ nói Tiếng Anh (Kim Tân Secondary's English Speaking Club) năm học 2021-2022, gồm có 44 thành viên, sinh hoạt 02 đợt/học kì (vào các dịp thi đua chào mừng các ngày lễ lớn); lập tài khoản facebook mang tên "Trường Trung học cơ sở Kim Tân" (năm 2016), số người theo dõi: 783 người; đã lập tài khoản Youtube mang tên "Trường Trung học cơ sở Kim Tân" (năm 2012), đăng tải 15 video (11 video tiếng Anh); triển khai việc lập tài khoản tự luyện tiếng Anh trực tuyến cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 trên trang web: ioc; đã bổ sung các biển hiệu tiếng Anh/song ngữ tại các phòng học, phòng chức năng,... để học sinh thường xuyên tiếp xúc với tiếng Anh.

Tổ chức dạy học môn tiếng Anh đảm bảo đủ thời lượng theo yêu cầu của chương trình. Thực hiện các biện pháp giúp học sinh nâng cao kỹ năng nghe, nói: chú trọng dạy nghe, nói trong giờ học trên lớp; triển khai cho học sinh học hát bằng tiếng Anh trên Internet; phối hợp với Trung tâm Anh ngữ Aplus tổ chức cho học sinh nhà trường giao lưu với người nước ngoài (năm học 2022-2023), ... Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của cấp học theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế A2 (bậc 2); đa dạng các hình thức kiểm tra thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ đánh giá đủ 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) và kiến thức ngôn ngữ (ngữ pháp, từ vựng, ngữ âm), đảm bảo tỉ lệ điểm các nội dung: kỹ năng nghe (20%), kỹ năng đọc (20%), kỹ năng viết (20%), kỹ năng nói (20%), kiến thức ngôn ngữ (20%).

Tuy nhiên, kết quả thi vào lớp 10 THPT vẫn đứng ở tốp cuối các trường THCS của huyện; việc tạo lập môi trường học tập, sử dụng tiếng Anh cho học sinh hiệu quả chưa cao (số lượng học sinh tham gia các sân chơi tiếng Anh còn ít; hiệu quả hoạt động của Câu lạc bộ nói tiếng Anh còn hạn chế, chưa tổ chức được nhiều hoạt động để học sinh nâng cao năng lực giao tiếp tiếng Anh; không có học sinh đạt giải cuộc thi Tài năng tiếng Anh cấp tỉnh).

III. KẾT LUẬN CHUNG

1. Ưu điểm

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường có đủ cơ cấu tổ chức, hoạt động theo quy định khá hiệu quả; tỉ lệ giáo viên/lớp đảm bảo, giáo viên cơ bản đủ chủng loại, tỉ lệ cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên cao, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ; bố trí các lớp theo quy định tại Điều lệ trường học.

Ban hành các văn bản quản lý nội bộ đúng thẩm quyền; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy chế phối hợp giữa Ban Giám hiệu với Ban Chấp hành Công đoàn trường; thực hiện công khai các nội dung theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT; thực hiện công tác tuyển sinh đúng quy chế, hướng dẫn; công tác thi đua khen thưởng được thực hiện công khai, dân chủ; quản lý, sử dụng khá hiệu quả sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị, đồ dùng dạy học.

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục của nhà trường và điều chỉnh kịp thời theo hướng dẫn. Thực hiện dạy các môn học, hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục địa phương và các nội dung lồng ghép, tích hợp theo quy định. Các tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên sinh hoạt chuyên môn định kì theo quy định; thực hiện chuyên đề ở nhiều môn và các khối lớp khác nhau, ưu tiên những vấn đề mới/khó trong Chương trình GDPT 2018. Đa số giáo viên biết vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, thường xuyên sử dụng trình chiếu trong giảng dạy. Giáo viên soạn kế hoạch bài dạy theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH và các hướng dẫn của Sở GDĐT. Việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo quy định; giáo viên đã áp dụng các hình thức khác nhau trong kiểm tra, đánh giá học sinh. Nhà trường, tổ nhóm chuyên môn và giáo viên có đủ chủng loại hồ sơ theo quy định tại Điều lệ trường học.

Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đúng hướng dẫn; tích cực tham mưu, chuẩn bị về đội ngũ và cơ sở vật chất; cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức; tổ chức việc lựa chọn sách giáo khoa đủ các bước và lập hồ sơ lưu trữ theo quy định; đã có thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6 và lớp 7.

Nhà trường có khuôn viên thoáng, sạch; có sân chơi, sân tập thể dục thể thao, nhà đa năng; các hạng mục cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, được sử dụng khá hiệu quả. Các phòng học, phòng học bộ môn được trang bị các thiết bị dạy học hiện đại (ti vi thông minh/máy chiếu kết nối Internet, máy vi tính) đáp ứng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số nhiệm vụ, nội dung trong công tác quản lý và chỉ đạo thực hiện, có lúc, có việc chưa sâu sát, còn tồn tại, hạn chế: một số quyết định ban hành chưa đảm bảo quy định; các cuộc kiểm tra nội bộ chưa xây dựng kế hoạch tiến hành kiểm tra, tổ chức kiểm tra chưa đạt kế hoạch đề ra; thực hiện phát bằng tốt nghiệp THCS có nội dung chưa đúng quy định; hiểu và thực hiện chưa đúng việc thu tiền học phí, các khoản dịch vụ giáo dục bằng hình thức không dùng tiền mặt; cơ cấu, định mức chi tiền dạy thêm học thêm trong quy chế chi tiêu nội bộ chưa cụ thể, chi tiết; chứng từ chi tiền học phí (học kỳ I, năm học 2021-2022), có hồ sơ chưa đảm bảo.

Phân công chuyên môn một số giáo viên chưa hợp lý; còn xếp thời khóa biểu môn Thể dục/Giáo dục thể chất một số lớp vào tiết 5 buổi sáng; kết quả thi vào lớp 10 THPT đứng ở tốp cuối các trường THCS của huyện; việc tạo lập môi trường học tập, sử dụng tiếng Anh cho học sinh hiệu quả chưa cao. Kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn ghi chép còn sơ sài; lưu trữ các văn bản chỉ đạo chuyên môn chưa đầy đủ. Còn giáo viên chưa tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học; đa số giáo viên dạy thêm không ghi cụ thể tên bài dạy, thứ tự tiết dạy trong sổ ghi đầu bài.

Nhà trường chưa có giáo viên có chuyên ngành đào tạo Công nghệ, 01 giáo viên chưa đạt chuẩn (giáo viên môn tiếng Anh, đang học nâng chuẩn); chưa có nhân viên Văn thư, Thiết bị.

Còn một số hạng mục cơ sở vật chất chưa đảm bảo quy định: bố trí thư viện, phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập ở vị trí chưa phù hợp; nhiều phòng học đang xuống cấp; các phòng học bộ môn còn thiếu thiết bị nội thất; khu vệ sinh học sinh còn thiếu chậu rửa; 01 khu để xe của học sinh chưa có mái che cố định; khu sân chơi có ít cây bóng mát; sân tập thể dục thể thao ít thiết bị, dụng cụ vận động; khu thu gom rác thải bố trí chưa cách xa khỏi phòng chức năng, chưa có khu thu gom riêng các hóa chất độc hại, các chất thải thí nghiệm. Nhà trường chưa có thiết bị dạy học lớp 8 thực hiện Chương trình GDPT 2018; một số hóa chất của chương trình hóa học lớp 9 không đủ phục vụ nhu cầu dạy học; thiếu 04 bộ máy vi tính vụ cho học sinh học tập bộ môn Tin học theo hướng dẫn tại Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT.

IV. KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU

1. Đối với Hiệu trưởng và Trường THCS Kim Tân

1.1. Rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra; xác định rõ trách nhiệm đối với từng bộ phận, cá nhân có liên quan đến các tồn tại, hạn chế nêu trên.

1.2. Tham mưu với cấp có thẩm quyền bố trí giáo viên, nhân viên cho nhà trường đảm bảo phù hợp về cơ cấu, chủng loại để nâng cao hiệu quả giáo dục.

1.3. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ đảm bảo trọng tâm, khả thi và tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra đủ quy trình; thực hiện quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS đúng quy chế quản lý bằng tốt nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; thực hiện công tác thu tiền học phí, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 952/SGDĐT-KHTC ngày 12/7/2022 của Sở GDĐT về hướng dẫn thanh toán học phí và các khoản dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

1.4. Phân công chuyên môn đảm bảo hợp lý, hạn chế tối đa việc giáo viên dạy môn không đúng chuyên ngành đào tạo. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về chuyên môn; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; việc kiểm tra, đánh giá học sinh; công tác dạy thêm, học thêm trong nhà trường. Xây dựng các giải pháp cụ thể, khả thi để nâng cao chất lượng thi tuyển vào lớp 10 THPT, chất lượng dạy học môn Tiếng Anh. Chỉ đạo giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng; tăng cường áp dụng các phương pháp, kĩ

thuật dạy học tích cực, hiện đại, phù hợp với đặc trưng bộ môn; khai thác tối đa hệ thống thiết bị dạy học hiện có.

1.5. Đẩy nhanh tiến độ mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 8 theo Chương trình GDPT 2018; bố trí kinh phí mua sắm bổ sung hóa chất, thiết bị còn thiếu. Bố trí khu thu gom rác thải, các hóa chất độc hại đảm bảo quy định. Tiếp tục tham mưu các cấp có thẩm quyền đầu tư kinh phí bổ sung, tăng cường các hạng mục cơ sở vật chất chưa đảm bảo.

2. Đối với Phòng GDĐT huyện Kim Sơn

2.1. Theo dõi, đôn đốc Trường THCS Kim Tân thực hiện những kiến nghị của Sở GDĐT đối với nhà trường.

2.2. Tham mưu UBND huyện Kim Sơn bố trí giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, chủng loại theo quy định cho nhà trường.

2.3. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn, việc quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS của các trường THCS trên địa bàn huyện.

3. Đối với UBND xã Kim Tân, huyện Kim Sơn

Tiếp tục quan tâm đầu tư kinh phí bổ sung, tăng cường các hạng mục cơ sở vật chất chưa đảm bảo cho nhà trường.

Trên đây là Kết luận về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Kim Tân, huyện Kim Sơn. Yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường thông báo và niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại đơn vị theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Trường THCS Kim Tân;
- Giám đốc Sở GDĐT;
- Ông Đinh Văn Khâm - PGD Sở GDĐT;
- Phòng GDTTH Sở;
- Phòng GDĐT huyện Kim Sơn;
- UBND xã Kim Tân (huyện Kim Sơn);
- Lưu: TTr, HSTTr.

CHÁNH THANH TRA



Phan Việt Dũng